

## HƯỚNG DẪN

### **Công tác kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu, tổng hợp các loại biểu mẫu, danh sách và chế độ báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 (Sau đây gọi tắt là Luật Bầu cử);

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Tài liệu “Hỏi đáp về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031” do Hội đồng bầu cử quốc gia biên soạn.

Ủy ban bầu cử tỉnh hướng dẫn một số nghiệp vụ về công tác kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu, tổng hợp các loại biểu mẫu, danh sách và chế độ báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh như sau:

## **I. HƯỚNG DẪN KIỂM PHIẾU VÀ LẬP BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU CỦA TỔ BẦU CỬ**

### **1. Kết thúc việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu**

Sau khi đã hết giờ bỏ phiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân thì Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố kết thúc việc bỏ phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được mở hòm phiếu để kiểm phiếu.

### **2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu**



Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên Tổ bầu cử thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu.

Đối với Tổ bầu cử đủ số lượng thành viên để phân thành từ ba nhóm trở lên thì phân công thực hiện như sau:

- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội;
- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;
- Các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

Để việc kiểm phiếu được chính xác, mỗi nhóm nên bố trí 03 người, gồm: 01 người đọc kết quả phiếu bầu, 01 người ghi (tích) vào danh sách kiểm phiếu và 01 người kiểm tra việc đọc và ghi.

Đối với Tổ bầu cử không đủ số lượng thành viên để phân thành ba nhóm thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã cho phù hợp.

Thư ký Tổ bầu cử tiến hành lập các biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.

### **3. Các bước tiến hành việc kiểm phiếu**

Sau khi kết thúc giờ bỏ phiếu, việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu theo trình tự như sau:

#### **Bước 1: Kiểm kê, kiểm tra và phân loại phiếu bầu**

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải thống kê, niêm phong phiếu bầu chưa sử dụng và phiếu bầu do cử tri viết hỏng (nếu có), lập biên bản thống kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo biểu *Mẫu số 32/HĐBC (ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia đã được điều chỉnh tại Công văn số 113/HĐBCQH ngày 28/01/2026 của Hội đồng bầu cử Quốc gia)*; toàn bộ phiếu bầu chưa sử dụng, phiếu bầu do cử tri viết hỏng sau khi niêm phong được gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử mở hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ (nếu có) để tiến hành việc kiểm phiếu. Trước khi mở hòm phiếu, mời 02 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong Nhân dân tại địa bàn và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu. Người ứng cử, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử hoặc người được ủy nhiệm và các phóng viên được chứng kiến việc kiểm phiếu của Tổ bầu cử, nhưng phải đảm bảo khoảng cách an toàn để Tổ bầu cử thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu.

- Tổ bầu cử thực hiện việc phân loại phiếu bầu theo màu phiếu bầu đại biểu Quốc hội, màu phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, màu phiếu bầu đại



biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao các loại phiếu cho các nhóm đã được phân công của Tổ bầu cử để bắt đầu việc kiểm phiếu.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra tổng số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. ***Nếu tổng số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu.*** Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì lập tức bỏ các phiếu bầu vào hòm phiếu, sau đó niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay để Ban bầu cử cấp xã giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban bầu cử thì Ban bầu cử phải kịp thời báo cáo Ủy ban bầu cử cùng cấp xem xét, quyết định.

- Trước khi bắt đầu việc kiểm phiếu, Tổ bầu cử thực hiện phân loại phiếu bầu thành hai loại: Loại phiếu bầu hợp lệ và loại phiếu bầu không hợp lệ.

**- Những phiếu sau đây là phiếu hợp lệ nếu đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:**

- + Phiếu bầu do Tổ bầu cử phát ra và có dấu của Tổ bầu cử;
- + Phiếu bầu đủ số lượng đại biểu hoặc bầu ít hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- + Phiếu không ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu không có ghi thêm nội dung khác.

**- Những phiếu sau đây là phiếu không hợp lệ:**

- + Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;
- + Phiếu không có dấu (đỏ) của Tổ bầu cử;
- + Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- + Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;
- + Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.

- Sau khi phân loại xong phiếu bầu, Tổ bầu cử phải ghi kết quả kiểm tra số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ vào biên bản kết quả kiểm phiếu của bầu cử.

## **Bước 2: Kiểm phiếu bầu cho từng người ứng cử**

Việc kiểm phiếu bầu cho từng người ứng cử chỉ thực hiện đối với những phiếu bầu hợp lệ.

- Các phiếu bầu hợp lệ được xếp thành các loại:

+ Loại 1: Phiếu bầu 1 đại biểu;

+ Loại 2: Phiếu bầu 2 đại biểu;

+ Loại 3: Phiếu bầu 3 đại biểu;

.....

- Tổ bầu cử kiểm phiếu theo từng loại phiếu bầu như đã nêu ở trên để làm căn cứ xác định số phiếu bầu cho từng người ứng cử.

- Cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử tham khảo theo cách vẽ lần lượt các hình vuông và một đường chéo, cứ năm phiếu tạo thành một hình vuông có một đường chéo

**Ví dụ dưới đây minh họa cho khu vực có 5 ứng cử viên để bầu 3 đại biểu:**

| TT | Họ và tên    | Số phiếu bầu cho<br>mỗi người                                                                                                                                            | Tổng số phiếu bầu cho<br>mỗi người |
|----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1  | Nguyễn Văn A | <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> | 24                                 |
| 2  | Trần Văn B   | <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                  | 10                                 |
| 3  | Hoàng Thị C  | <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>                                                                                                             | 9                                  |
| 4  | Phạm Văn D   | <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                                      | 5                                  |
| 5  | Nguyễn Thị Đ | <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                 | 4                                  |

- Để việc kiểm phiếu được chính xác, Tổ bầu cử phân công ít nhất ba người kiểm phiếu, gồm: một người đọc, một người ghi, một người kiểm tra việc đọc và ghi.

### **Bước 3. Kiểm tra kết quả kiểm phiếu**

Trước khi viết kết quả bầu cử cho mỗi người ứng cử vào biên bản kết quả kiểm phiếu phải kiểm tra lại việc kiểm phiếu.

Kiểm phiếu đúng phải thỏa mãn 2 điều kiện sau:

*Thứ nhất:* Số phiếu bầu của mỗi người phải nhỏ hơn hoặc bằng số phiếu hợp lệ;

*Thứ hai:* Tổng số phiếu bầu của những người ứng cử phải nhỏ hơn hoặc bằng số phiếu hợp lệ nhân với số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị.

### **Bước 4. Nguyên tắc xác định người trúng cử**

Nguyên tắc xác định người trúng cử được thực hiện như sau:

- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ và chỉ được công nhận khi đã có quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri tại đơn vị bầu cử tham gia bầu cử, trừ trường hợp bầu cử lại mà số cử tri đi bầu cử vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu cử lại lần thứ hai;
- Người trúng cử phải là người ứng cử có số phiếu bầu đạt quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ;
- Trường hợp số người ứng cử đạt số phiếu bầu quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ nhiều hơn số lượng đại biểu mà đơn vị bầu cử được bầu thì những người trúng cử là những người có số phiếu bầu cao hơn;
- Trường hợp cuối danh sách trúng cử có nhiều người được số phiếu bầu bằng nhau và nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử.

#### **4. Lập các biên bản kiểm kê, kiểm phiếu và tổng hợp kết quả bầu cử của các tổ chức phụ trách bầu cử**

**4.1. Tổ bầu cử sẽ tiến hành lập 04 loại biên bản về kiểm kê, kiểm phiếu như sau:**

*a) Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (theo Mẫu số 32/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia đã được điều chỉnh tại Công văn số 113/HĐBCQH ngày 28/01/2026 của Hội đồng bầu cử Quốc gia).*

Biên bản này được lập trước khi tiến hành mở hòm phiếu có sự chứng kiến của 02 cử tri biết chữ tại địa bàn và không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó.

Biên bản cần ghi rõ số phiếu Tổ bầu cử đã nhận về cho từng loại phiếu (phiếu bầu đại biểu Quốc hội; phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã); số phiếu phát ra cho từng loại; số phiếu cử tri đối do gạch hồng cho từng loại; số phiếu còn lại không sử dụng đến cho từng loại. Số phiếu này phải được niêm phong. **Biên bản kiểm kê được lập thành 05 bản**, có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ, tên của Tổ trưởng Tổ bầu cử, Thư ký Tổ bầu cử và cử tri được mời chứng kiến. **Đồng thời đóng dấu của Tổ bầu cử.**

*b) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI (theo Mẫu số 18/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)*

- Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung sau: Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu, số lượng cử tri đã tham gia bỏ phiếu, số phiếu phát ra, số phiếu thu vào, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử, những khiếu nại, tố cáo nhận được; những khiếu nại, tố cáo đã giải quyết và kết quả giải quyết; những khiếu nại, tố cáo chuyển đến Ban bầu cử. Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, **nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.**

*Lưu ý:*

+ Số phiếu phát ra là số phiếu Tổ bầu cử đã phát cho các cử tri tham gia bỏ phiếu (không tính số phiếu phải đổi lại do hỏng);

+ Số phiếu thu vào là tổng số phiếu có trong hòm phiếu, gồm hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ (nếu có).

- Biên bản có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ, tên của Tổ trưởng Tổ bầu cử, Thư ký Tổ bầu cử và của 02 cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu. **Đồng thời đóng dấu của Tổ bầu cử.**

- **Biên bản kiểm phiếu này phải được lập thành 03 bản** gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trong ngày 16/3/2026.

**c) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 (theo Mẫu số 23/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).**

**Một số lưu ý khi lập biên bản theo Mẫu số 23/HĐBC-HĐND:**

- Khi lập biên bản phải mời 02 cử tri biết chữ tại địa bàn và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến.

- Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung sau: Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu, số lượng cử tri đã tham gia bỏ phiếu, số phiếu phát ra, số phiếu thu vào, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử, những khiếu nại, tố cáo nhận được; những khiếu nại, tố cáo đã giải quyết và kết quả giải quyết; những khiếu nại, tố cáo chuyển đến Ban bầu cử. Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, **nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.**

- Biên bản kiểm phiếu phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Tổ trưởng Tổ bầu cử (có đóng dấu Tổ bầu cử), Thư ký Tổ bầu cử và 02 cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu.

- **Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh** phải được lập thành 03 bản gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có Tổ bầu cử trong ngày 16/3/2026.

*d) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/đặc khu nhiệm kỳ 2026-2031 (theo Mẫu số 23/HĐBC- HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).*

**Một số lưu ý khi lập biên bản theo Mẫu số 23/HĐBC-HĐND:**

- Khi lập biên bản phải mời 02 cử tri biết chữ tại địa bàn và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến.

- *Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung sau: Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu, số lượng cử tri đã tham gia bỏ phiếu, số phiếu phát ra, số phiếu thu vào, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử, những khiếu nại, tố cáo nhận được; những khiếu nại, tố cáo đã giải quyết và kết quả giải quyết; những khiếu nại, tố cáo chuyển đến Ban bầu cử. Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.*

- Biên bản kiểm phiếu phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Tổ trưởng Tổ bầu cử (có đóng dấu Tổ bầu cử), Thư ký Tổ bầu cử và 02 cử tri được mời chứng kiến việc kiểm phiếu.

- **Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/đặc khu** phải được lập thành 03 bản gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có Tổ bầu cử trong ngày 16/3/2026.

**4.2. Ban bầu cử xã/phường/đặc khu tiến hành nhận, kiểm tra kết quả bầu cử từ các Tổ bầu cử và tổng hợp lập Biên bản như sau:**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026-2031 từ các Tổ bầu cử cấp xã theo Mẫu 01/TH;

- Lập **Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã** (theo Mẫu số 24/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

*Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Trưởng Ban bầu cử (có đóng dấu Ban bầu cử) và*

các Phó Trưởng ban bầu cử. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải được **lập thành 04 bản** gửi đến Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp **trong ngày 17/3/2026**.

#### **4.3. Đối với Ủy ban bầu cử xã/phường/đặc khu**

##### ***a) Nhận, kiểm tra và tổng hợp các biểu mẫu, biên bản:***

- Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội: Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI trên địa bàn xã/phường/đặc khu theo Mẫu 01/TH và chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (qua Thư ký của Ban).

- Đối với bầu cử đại biểu HĐND tỉnh: Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã/phường/đặc khu theo Mẫu 01/TH và chuyển đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (qua Thư ký của Ban).

- Lập ***Danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/đặc khu*** (theo Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

Danh sách ghi đầy đủ họ và tên người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng đơn vị bầu cử, xếp tên theo vần chữ cái A, B, C; có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (có đóng dấu Ủy Ban bầu cử).

***b) Lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã*** (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

Biên bản này được lập thành 06 bản, có chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (có đóng dấu Ủy ban bầu cử) và các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã gửi đến "Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh".

#### **4.4. Đối với Ban bầu cử đại biểu Quốc hội**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XXI từ UBBC các xã/ phường/đặc khu theo Mẫu 01/TH.

- ***Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI của Ban bầu cử*** (theo Mẫu số 19/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia). Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, **nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản**. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Trưởng Ban bầu cử (có đóng dấu Ban bầu cử), các Phó Trưởng Ban bầu cử. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được **lập thành**

**03 bản** và gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh **trong ngày 17/3/2026**.

- **Báo cáo về danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI của Ban bầu cử kèm theo biên bản** (theo Mẫu số 21/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia). Danh sách ghi đầy đủ họ và tên người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI tại đơn vị bầu cử, xếp tên theo vần chữ cái A, B, C; có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Trưởng ban bầu cử (có đóng dấu Ban bầu cử).

#### **4.5. Đối với Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031 từ UBBC các xã/ phường/ đặc khu theo Mẫu 01/TH.

- Lập **Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** (theo Mẫu số 24/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, **nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản**. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Trưởng Ban bầu cử (có đóng dấu Ban bầu cử) và các Phó Trưởng ban bầu cử. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải được **lập thành 04 bản** gửi đến Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh **trong ngày 17/3/2026**.

#### **4.6. Đối với Ủy ban bầu cử tỉnh**

Nhận và kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND của các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh; tổng hợp, lập biên bản xác định kết quả bầu cử. Cụ thể:

- Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh theo mẫu số 01/TH.

- **Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI của Ủy ban bầu cử tỉnh** (theo Mẫu số 20/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia). Nội dung ghi trong biên bản phải đầy đủ, số liệu chính xác, rõ ràng, **nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản**. Biên bản xác định kết quả bầu cử phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (có đóng dấu Ủy ban bầu cử) và các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI phải được lập thành 04 bản và gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp **trong ngày 18/3/2026**.

**- Lập danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh của Ủy ban bầu cử tỉnh** (theo Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia). Danh sách ghi đầy đủ họ và tên người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng đơn vị bầu cử, xếp tên theo vần chữ cái A, B, C; có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (có đóng dấu Ủy Ban bầu cử).

**- Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031** (theo Mẫu số 27/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia); **kèm theo Biểu Thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031** (theo Mẫu số 28/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

Tổng số cử tri trong danh sách bao gồm: cử tri trong danh sách đã được niêm yết trừ đi những người đã bị xóa tên khỏi danh sách và cộng thêm những người được bổ sung vào danh sách cử tri theo quy định của pháp luật về bầu cử.

Báo cáo và Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân của Ủy ban bầu cử có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (đóng dấu của Ủy ban bầu cử) và người lập biểu.

**- Lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh của Ủy ban bầu cử** (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

Biên bản này được lập thành 06 bản, có chữ ký, ghi rõ họ và tên của Chủ tịch Ủy ban bầu cử (có đóng dấu Ủy ban bầu cử) và các Phó Chủ tịch Ủy ban bầu cử. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh gửi đến "Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam".

**\* Việc tính và ghi tỷ lệ phần trăm (%) trong các biên bản kết quả bầu cử**

Tỷ lệ phần trăm (%) trong các biên bản kết quả bầu cử được xác định đến số ở hàng thập phân thứ hai (chữ số thứ hai sau dấu thập phân) và được làm tròn số để bảo đảm tổng tỷ lệ phần trăm của các tiêu chí, thành phần là 100%. Nếu chữ số thứ ba sau dấu thập phân là từ 5 trở lên thì được làm tròn lên thêm 01 đơn vị vào chữ số ở hàng thập phân thứ hai. Ví dụ: 22,566% thì được làm tròn thành 22,57%.

**5. Niêm phong và quản lý phiếu bầu sau khi kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó chia riêng:

- + Số phiếu bầu hợp lệ;
- + Số phiếu bầu không hợp lệ;
- + Số phiếu bầu không sử dụng đến, phiếu viết hồng của cử tri.

- Toàn bộ số phiếu đã được niêm phong phải được Tổ bầu cử cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử và bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, lưu trữ theo quy định, việc bàn giao hòm phiếu phải có biên bản giao nhận. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, lưu trữ các loại phiếu bầu, hòm phiếu của các Tổ bầu cử ở địa phương mình. Trong thời gian quản lý hòm phiếu (bao gồm các loại phiếu bầu) theo quy định của pháp luật về lưu trữ (ít nhất là 05 năm) nếu không có ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền thì tuyệt đối không được mở và kiểm tra phiếu bầu đã được niêm phong trong hòm phiếu.

## **6. Việc quản lý con dấu sau khi kết thúc cuộc bầu cử**

Các mẫu dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử được thiết kế để dùng lâu dài trong tất cả các cuộc bầu cử nhằm tiết kiệm chi phí. Do đó, sau khi kết thúc cuộc bầu cử, các tổ chức phụ trách bầu cử có trách nhiệm bàn giao con dấu của tổ chức mình cho các cơ quan hành chính nhà nước để lưu giữ, quản lý, tiếp tục sử dụng cho cuộc bầu cử tiếp theo. Cụ thể như sau:

- Các Tổ bầu cử, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và Ủy ban bầu cử ở cấp xã bàn giao các con dấu của tổ chức mình cho Ủy ban nhân dân cấp xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để lưu giữ và quản lý; có biên bản giao nhận các con dấu bầu cử.

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh bàn giao con dấu của tổ chức mình cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Nội vụ) để lưu giữ và quản lý; có biên bản giao nhận các con dấu bầu cử.

## **II. TỔNG HỢP CÁC LOẠI BIỂU MẪU, DANH SÁCH**

### **1. Đối với Tổ bầu cử**

Tổ bầu cử có trách nhiệm thiết lập 04 loại Biên bản sau:

- Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (*Theo mẫu số 32/HĐBC-QH đã được điều chỉnh tại Công văn số 113/HĐBCQH ngày*

28/01/2026 của Hội đồng bầu cử Quốc gia đã được điều chỉnh tại Công văn số 113/HĐBCQH ngày 28/01/2026 của Hội đồng bầu cử Quốc gia).

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XVI của Tổ bầu cử (Theo mẫu số 18/HĐBC-QH);

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổ bầu cử (Theo mẫu số 23/HĐBC-HĐND);

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổ bầu cử (Theo mẫu số 23/HĐBC-HĐND);

## **2. Đối với Ban bầu cử xã/phường/đặc khu**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026-2031 từ các Tổ bầu cử cấp xã theo Mẫu 01/TH;

- Lập **Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã** (theo Mẫu số 24/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

## **3. Đối với Ủy ban bầu cử xã/phường/đặc khu**

**Nhận, kiểm tra và tổng hợp các biểu mẫu, biên bản:**

- Tổng hợp Mẫu 01/TH đối với bầu cử đại biểu Quốc hội;

- Tổng hợp Mẫu 01/TH đối với bầu cử đại biểu HĐND tỉnh;

- Lập **Danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/đặc khu** (theo Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- Lập **Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã** (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

## **4. Đối với Ban bầu cử đại biểu Quốc hội**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI từ các xã/phường/đặc khu theo Mẫu 01/TH.

- Lập **Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI của Ban bầu cử** (theo Mẫu số 19/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- **Báo cáo về danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI của Ban bầu cử kèm theo biên bản** (theo Mẫu số 21/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

### **5. Đối với Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

- Tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2026-2031 từ các xã/ phường/đặc khu theo Mẫu 01/TH.

- Lập *Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh* (theo Mẫu số 24/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

### **6. Đối với Ủy ban bầu cử tỉnh**

- Tổng hợp Mẫu 01/TH đối với bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh:

- *Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI của Ủy ban bầu cử tỉnh* (theo Mẫu số 20/HĐBC-QH ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- *Lập danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh của Ủy ban bầu cử tỉnh* (theo Mẫu số 26/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- *Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031* (theo Mẫu số 27/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia); *kèm theo Biểu Thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031* (theo Mẫu số 28/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia).

- *Lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh của Ủy ban bầu cử* (theo Mẫu số 25/HĐBC-HĐND ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia)

(Có Phụ lục tổng hợp 01/TH gửi kèm)

## **III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

1. Ủy ban bầu cử tỉnh, xã, phường, đặc khu có một bộ phận thường trực của Ủy ban bầu cử để tiếp nhận và báo cáo trong ngày bầu cử.

2. Trong ngày bầu cử, các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hai giờ một lần. Nội dung thông tin, báo cáo tập trung các vấn đề sau:

a) Thời gian báo cáo

**Báo cáo lần thứ nhất**

- 08 giờ 00 phút, các Tổ bầu cử báo cáo tình hình khai mạc và kết quả cử tri đã bầu cử về bộ phận thường trực của Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu và các tổ chức bầu cử, cơ quan có liên quan.

- 08 giờ 30 phút, Ủy ban bầu cử các xã, phường, đặc khu báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.

#### **Báo cáo lần thứ hai**

- 10 giờ 30 phút, các Tổ bầu cử báo cáo tình hình và kết quả cử tri đã bầu cử về bộ phận thường trực của Ủy ban bầu cử các xã, phường, đặc khu và các tổ chức bầu cử, cơ quan có liên quan.

- 11 giờ 00 phút, Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.

#### **Báo cáo lần thứ ba**

- Buổi chiều, quy trình được lập lại, bắt đầu từ 14 giờ 30 phút Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.

#### **Báo cáo lần thứ bốn**

- 18 giờ 00 Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.

#### **Báo cáo lần thứ năm**

- 21 giờ 30 phút Ủy ban bầu cử xã, phường, đặc khu báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.

- 19 giờ 00 phút đến 19 giờ 30 phút, Ủy ban bầu cử các xã, phường, đặc khu; các Ban bầu cử báo cáo sơ bộ kết quả bầu cử lên Ủy ban bầu cử tỉnh.

#### *b) Nội dung báo cáo*

- Việc tổ chức khai mạc bầu cử (đối với báo cáo lần đầu lúc 08h30 sáng);
- Diễn biến của cuộc bầu cử; tiến độ cử tri tham gia bỏ phiếu;
- Không khí ngày bầu cử, dư luận trong Nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;
- Những thuận lợi, khó khăn về giao thông, thông tin liên lạc, thời tiết ảnh hưởng đến việc bầu cử;
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn, khu vực xảy ra dịch bệnh có nguy cơ lây nhiễm cao, khu vực có thiên tai, hỏa hoạn; tình hình ở các điểm nóng và việc xử lý (nếu có);
- Các điều kiện vật chất - kỹ thuật phục vụ cho ngày bầu cử;
- Những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết ngay trong quá trình tổ chức bầu cử (nếu có).

**3. Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội; Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo số máy thường trực trong ngày bầu cử cho các xã, phường, đặc khu; các xã, phường, đặc khu thông báo số máy thường trực cho các Tổ bầu cử.

Trên đây là một số hướng dẫn về công tác kiểm phiếu, lập biên bản kết quả kiểm phiếu, tổng hợp các loại biểu mẫu, danh sách và chế độ báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, đề nghị Ủy ban nhân dân và Ủy ban bầu cử cấp xã và các tổ chức phụ trách công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh (để b/c);
- UBBC tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở, các PGĐ: Võ Anh Tuấn, H.V.Tính;
- Thư ký 04 Ban bầu cử đại biểu Quốc hội; Thư ký 21 Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, XDCQ.



**Tạ Công Dũng**

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI/HĐND TỈNH/ HĐND XÃ CỦA ỦY BAN BẦU CỬ/BAN BẦU CỬ/TỔ BẦU CỬ**

| STT  | TỔ bầu cử/<br>Ban bầu cử/Xã,<br>phường, đặc<br>khu | CỬ TRI                         |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          | KIỂM KÊ PHIẾU                          |                                                |                                                  |                     | KIỂM PHIẾU          |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    | Số người ứng cử | Số đại biểu được bầu | Số đại biểu trúng cử |
|------|----------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------|-----|----|-----------------------------|-------------------------|-----|------------------------|--------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------|------------|----------------------------|----------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|-----------------|----------------------|----------------------|
|      |                                                    | Số cử tri của khu vực bỏ phiếu |                                |                                         |     |    | Số cử tri tham gia bỏ phiếu |                         |     |                        |                          | Số phiếu<br>Tổ bầu<br>cử đã<br>nhận về | Số phiếu<br>còn lại<br>không<br>sử dụng<br>đến | Số phiếu<br>cử tri<br>đổi lại<br>do gạch<br>hông | Số phiếu<br>phát ra | Số phiếu<br>thu vào | Số phiếu<br>hợp lệ                          |                                             | Số phiếu<br>không hợp lệ               |            | Phân loại phiếu bầu hợp lệ |                |                |                                                                                                             |                | Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử<br>(Thứ tự từ 1-9 theo họ tên từ trên xuống dưới phiếu bầu cử) |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
|      |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
|      |                                                    | Tổng số                        | Số cử<br>tri tại<br>chỗ<br>(*) | Số cử<br>tri là<br>khách<br>vãng<br>lai | Nam | Nữ | Tổng<br>số                  | Tỉ lệ<br>%              | Nam | Tỉ lệ<br>%             | Nữ                       |                                        |                                                |                                                  |                     |                     | Tỉ lệ<br>%                                  | Tổng<br>số                                  | Tỷ lệ<br>(%)                           | Tổng<br>số | Tỷ lệ<br>(%)               | Phiếu<br>bầu 1 | Phiếu<br>bầu 2 | Phiếu<br>bầu 3                                                                                              | Phiếu<br>bầu 4 | Phiếu<br>bầu 5                                                                                   | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  |                 |                      |                      |
|      |                                                    | (1) = (4) + (5)                |                                |                                         |     |    | $\frac{(6)}{(8)+(10)}$      | $\frac{(6)+(11)}{x100}$ |     | $\frac{(8)-(6)}{x100}$ | $\frac{(10)-(16)}{x100}$ | (12) = (13) + (14) + (15)              |                                                |                                                  |                     | $(16) \leq (15)$    | $\frac{(18) - (17) : (16) \times 100}{100}$ | $\frac{(20) - (19) : (16) \times 100}{100}$ | (21) + (22) + (23) + (24) +(25) = (17) |            |                            |                |                | (21) + (22) x 2 + (23) x 3 + (24) x 4 + (25) x 5<br>= (26) + (27) + (28) +(29) +(30) + (31) +(32)+(33)+(34) |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
|      |                                                    | 1                              | 2                              | 3                                       | 4   | 5  | 6                           | 7                       | 8   | 9                      | 10                       | 11                                     | 12                                             | 13                                               | 14                  | 15                  | 16                                          | 17                                          | 18                                     | 19         | 20                         | 21             | 22             | 23                                                                                                          | 24             | 25                                                                                               | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 | 34 | 35              | 36                   | 37                   |
| 1    |                                                    | 100                            |                                |                                         | 40  | 60 | 100                         | 100,00                  | 40  | 40,00                  | 60                       | 60,00                                  | 120                                            | 20                                               |                     | 100                 | 100                                         | 99                                          | 99,00                                  | 1          | 1,00                       | 1              | 3              | 80                                                                                                          | 15             |                                                                                                  | 55 | 15 | 99 | 82 | 54 | 1  | 1  |    |    |                 |                      |                      |
| 2    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 3    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 4    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 5    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 6    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 7    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 8    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 9    |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 10   |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 11   |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| 12   |                                                    |                                |                                |                                         |     |    |                             |                         |     |                        |                          |                                        |                                                |                                                  |                     |                     |                                             |                                             |                                        |            |                            |                |                |                                                                                                             |                |                                                                                                  |    |    |    |    |    |    |    |    |    |                 |                      |                      |
| Cộng |                                                    | 100                            | 0                              | 0                                       | 40  | 60 | 100                         | 100,00                  | 40  | 40,00                  | 60                       | 60,00                                  | 120                                            | 20                                               | 0                   | 100                 | 100                                         | 99                                          | 99,00                                  | 1          | 1,00                       | 1              | 3              | 80                                                                                                          | 15             | 0                                                                                                | 55 | 15 | 99 | 82 | 54 | 1  | 1  |    | 0  |                 |                      |                      |

**Lưu ý:**

- Phụ lục này áp dụng cho việc tổng hợp bầu cử 03 cấp: Quốc hội, cấp tỉnh, cấp xã
- Chỉ nhập dữ liệu tại các ô màu xanh hoặc có chữ màu xanh. Các cột 7, 9, 11, 18, 20 tính tỷ lệ (có nền vàng) không nhập dữ liệu.
- Những số liệu tại dòng số 17 là ví dụ mẫu

